

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2024/HS-ST

Ngày: 15 - 8 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Bùi Thị Bích Thủy

2. Bà Trần Thị Dân

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Trường – Thư ký tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 15/8/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 51/2024/TLST-HS, ngày 11/7/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2024/QĐXXST-HS, ngày 01/8/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quách Văn D**; sinh ngày: 07/01/2000; tại xã T, huyện T, Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Văn P - Sinh năm 1974; con bà: Bùi Thị C - Sinh năm 1975; tiền án: tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2024 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thạch Thành. Có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

* **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Đường Xuân Anh – Trợ giúp viên pháp lý – chi nhánh số 5 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Đặng Ngọc D, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Vào hồi 16 giờ 30 ngày 03/4/2024, tổ công tác Công an xã Thành Công tiến hành tuần tra, kiểm soát tại tuyến đường liên thôn đoạn qua Nhà văn hóa xã Thành Công thuộc thôn Bông Bụt, xã Thành Công phát hiện có đối tượng nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện tại túi quần bên phải của đối tượng Quách Văn D (SN

2000, trú tại thôn B, xã T, huyện T) đang mặc có 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng (07x09) cm, bên trong có 01 gói giấy màu trắng kích thước (01x02)cm, bên trong gói chứa chất bột màu trắng. Khai thác nhanh tại chỗ D khai nhận chất bột màu trắng có trong gói giấy trên là ma túy loại Heroine của D mục đích sử dụng cho bản thân. Tổ Công tác Công an xã Thành Công đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Làm việc ngay sau đó D khai nhận ngoài việc sử dụng ma túy cho bản thân thì D còn bán trái phép 01 gói ma túy cho Đặng Ngọc D (SN 1990, trú tại thôn S, xã T, huyện Thạch T) với giá 200.000 đồng. Công an xã Thành Công đã chuyển hồ sơ cùng người bị bắt đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thành để điều tra theo thẩm quyền (BL 01-09).

Quá trình điều tra, Đặng Ngọc D khai nhận: Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy nên trưa ngày 03/4/2024, D đã sử dụng số điện thoại 0971.190.845 gọi vào số 0373.805.674 của D hỏi mua ma túy thì D đồng ý. Sau đó, D đến khu vực nhà văn hóa thôn Bông Bụt, xã Thành Công gặp và mua của D 01 gói ma túy kích thước khoảng (01x02)cm, được bọc bên ngoài bằng lớp giấy trắng (dạng giấy viết học sinh) với giá 200.000 đồng. Do lúc mua ma túy D đang nợ tiền nên khi làm việc với Cơ quan điều tra Dương tự nguyện giao nộp số tiền 200.000 đồng và điện thoại phục vụ công tác điều tra. Đối với gói ma túy mua được, D đã sử dụng hết.

Tại bản kết luận giám định số:1459/KL-KTHS ngày 10/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định (thu giữ của Quách Văn D) là ma túy, có tổng khối lượng 0,009g loại Heroine (BL 120).

Về nguồn gốc ma túy, D khai nhận do bản thân là người nghiện chất ma túy nên có nhu cầu sử dụng và bán cho người có nhu cầu để kiếm lời nên ngày 31/3/2024 D điều khiển xe mô tô BKS 36E1-344.94 (mượn của ông Quách Văn P-là bố đẻ của D) đến khu vực Cầu Đé thuộc huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình mua ma túy của người đàn ông lạ mặt tên là “Trường” với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy trên đường về nhà tại thôn B, xã T, huyện T, D đã sử dụng một ít rồi gói số ma túy còn lại cất giấu trong người. Từ ngày 01/4/2024 đến ngày 03/4/2024, D đã lấy gói ma túy ra sử dụng thêm 03 lần nữa. Đến trưa ngày 03/4/2024, D gọi điện hỏi mua ma túy, do đang có sẵn nên D đồng ý bán đồng thời chia gói ma túy còn lại thành 02 gói bằng nhau khoảng (01x02)cm, được bọc bên ngoài bằng lớp giấy trắng (dạng giấy viết học sinh). Sau đó, D đã bán 01 gói cho D, gói còn lại D cất giấu tại túi quần bên phải D đang mặc. Đến 16 giờ 30 phút ngày 03/4/2024, khi D đang chơi ở khu vực nhà văn hóa thôn Bông Bụt, xã Thành Công thì bị tổ công tác Công an xã Thành Công kiểm tra, phát hiện và thu giữ ma túy như đã nêu trên.

Về người bán ma túy cho D, quá trình điều tra D khai nhận người này tên “Trường” ở tỉnh Ninh Bình. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, xác minh được đối tượng là Nguyễn Đình T (SN 1976, trú tại thôn N, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình). Tuy nhiên T không thừa nhận có quen biết với D và không phải là người bán ma túy cho D. Ngoài lời khai của D không còn tài liệu nào khác chứng minh người có tên là “Trường” và Nguyễn Đình T là người đã bán ma túy cho D nên không đủ căn cứ xử lý

đối với Nguyễn Đình T về hành vi bán trái phép chất ma túy quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án có Đặng Ngọc D là người đã mua ma túy của Quách Văn D, quá trình điều tra xác định D là người nghiện ma túy, mục đích mua ma túy là để sử dụng cho bản thân, D là người chưa có tiền án, tiền sự về hành vi liên quan đến ma túy; do D đã sử dụng hết ma túy nên không xác định được khối lượng ma túy do đó hành vi của D không cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định của Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an huyện Thạch Thành ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và xử lý chiếc điện thoại của D theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Đối với hành vi mua ma túy sau đó về sử dụng cho bản thân của Quách Văn D là hành vi hành chính. Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an huyện Thạch Thành ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định.

Quá trình điều tra Quách Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Đặng Ngọc D là người mua ma túy, phù hợp với vật chứng thu giữ và kết quả giám định chất ma túy. Như vậy, có đủ căn cứ xác định Quách Văn D đã thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói Heroine cho Đặng Ngọc D vào trưa ngày 03/4/2024, số ma túy thu giữ trên người D, D khai nhận cất dấu nếu có người mua sẽ bán.

Kết quả xác minh về tài sản, thu nhập, xác định hiện tại bị cáo Quách Văn D không có tài sản, thu nhập và gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, người có liên quan tự giác giao nộp, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 gói ma túy (giám định là Heroine). Sau giám định, Cơ quan giám định đã hoàn lại mẫu vật gồm toàn bộ;
- Tiền Việt Nam đồng: 200.000 đồng;
- 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Oppo A8, điện thoại cũ đã qua sử dụng, bên trong có thẻ sim số 0373.805674 (Thu giữ của Quách Văn D);
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha màu trắng- đen- bạc, BKS 36E1-344.94.

Quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô là tài sản của ông Quách Văn P (bố đẻ của D). Khi cho D mượn chiếc xe trên, ông P không biết D sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông P là chủ sở hữu hợp pháp của tài sản.

Các vật chứng còn lại hiện đang được bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 60/CT - VKSTT ngày 10/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa truy tố Quách Văn D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s, điểm r khoản 1 điều 51; Điều 38 của Bộ luật

hình sự, xử phạt Quách Văn D từ 30 đến 33 tháng tù, thời gian chấp hành án tính từ ngày bị tạm giữ.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, điểm b khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định, gồm toàn bộ bao gói mở niêm phong của bì thư có viền màu xanh đỏ và 0,004 gam chất bột màu trắng; 01 thẻ sim điện thoại số 0373.805674.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 200.000 đồng Đặng Ngọc D nộp lại cơ quan điều tra và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A8, cũ đã qua sử dụng của Quách Văn D.

Về án phí: Quách Văn D là diện hộ nghèo, người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn, có yêu cầu được miễn án phí nên miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng căn cứ pháp luật. Tuy nhiên bị cáo lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, tự thú về hành vi bán ma túy cho D nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tranh tụng bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên Cơ quan điều tra công an huyện Thạch Thành và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, Quách Văn D đã nhận tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; với lời khai của người mua ma túy; phù hợp với diễn biến, thời gian, địa điểm và đặc điểm số ma túy; biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết quả giám định chất ma túy; cùng với những tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ. HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Trưa ngày 03/4/2024 sau khi nhận được điện thoại của D gọi hỏi mua ma túy D đã đồng ý bán cho D. Sau đó tại khu vực nhà văn hóa thôn Bông Bụt, xã Thành Công, D đã bán cho D 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, ngoài ra đòi với số lượng ma túy thu giữ trên người của bị cáo vào chiều ngày 03/4/2024 bị cáo

khai mục đích tàng trữ để có người mua thì bán. Hành vi của Quách Văn D đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của VKSND huyện Thạch Thành truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng do Quách Văn D thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước mà còn trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, nhân cách, đạo đức, lối sống con người, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội trên địa bàn. HĐXX xét thấy, cần xét xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng và có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và “Tự thú” về hành vi bán ma túy cho D, quy định tại điểm s, r khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự, cần được áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, sớm trở về đoàn tụ gia đình và trở thành người công dân có ích cho xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xác minh về điều kiện tài sản xác định bị cáo hiện không có tài sản và thu nhập đáng kể gì. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Đối Đặng Ngọc D là người đã mua ma túy của D, tuy nhiên D là người nghiện, mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân, D là người chưa có tiền án, tiền sự về hành vi liên quan đến ma túy; do D đã sử dụng hết ma túy nên không xác định được khối lượng ma túy do đó hành vi của D không cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định của Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối với mẫu vật còn lại sau giám định, đã được cơ quan giám định hoàn lại.

Đối với 200.000 đồng D nộp lại cơ quan điều tra, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa D không yêu cầu được nhận lại; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A8, cũ đã qua sử dụng, bên trong có thẻ sim số 0373.805674 là tài sản của Quách Văn D dùng để giao dịch bán ma túy cho D, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước; chiếc thẻ sim điện thoại không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa đề nghị miễn nộp tiền án phí hình sự cho các bị cáo. Theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 thì đây thuộc trường hợp được miễn án phí, nghị nên chấp nhận đề nghị của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo, miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo Quách Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS:
- Xử phạt: Bị cáo Quách Văn D 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 03/4/2024).
- Xử lý vật chứng áp dụng: điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, điểm b khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong một phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Lê Minh Tiến và Phạm Thanh Hải và có đóng các hình dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) được đựng trong một phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Phạm Hữu Tuấn, Đỗ Thùy Trang và có 05 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A8, điện thoại cũ đã qua sử dụng; Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ sim số 0373.805674 được gắn trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A8 được đựng trong một phong bì do Công an huyện Thạch Thành phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Lê Văn Lộc, Bùi Văn Toán, Đào Minh Thủy và có các hình dấu giáp lai của cơ quan CSĐT công an huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

**(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/7/2024 giữa Công an huyện Thạch Thành và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thạch Thành).*

- Về Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn nộp tiền án phí HSST cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thạch Thành;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- *Đội THAHS công an Thạch Thành;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Nguyễn Thị Cúc